

6. Lời hứa ở thánh Biển Đức

Cha đã nói rằng để sống ơn gọi chung và bất cứ ơn gọi riêng biệt nào, đều cần có đức cậy. Chúng ta thấy thánh Biển Đức đã ý thức về điều này như thế nào.

Khi bắt đầu, cha đã trích Giáo lý Giáo Hội Công giáo: “Đức cậy là nhân đức đối thần, nhờ đó, chúng ta khao khát nước trời và sự sống vĩnh cửu như hạnh phúc đời mình” (GLGHC. số 1817).

Bây giờ, điều quan trọng là ý thức rằng lời hứa của Thiên Chúa, là nền tảng trên đó chúng ta được gọi để luôn luôn tái bám chặt vào, đó là lời hứa về đời sống và hạnh phúc vĩnh cửu.

Ý tưởng này định hướng đời sống như là hạnh phúc tuyệt đối của con người. Một trích đoạn từ Lời Mở của Tu Luật thánh Biển Đức, mà cha không thấy nặng nề khi trích dẫn, vì nó là nền tảng để cho chúng ta hiểu về ơn gọi kitô hữu, đã gieo vào lòng nhân loại, vào tâm hồn chúng ta, nó được tạo dựng cho đời sống hạnh phúc và vĩnh cửu. Thực vậy, thánh Biển Đức đã khởi đầu đời sống đan tu, khởi đi từ vị Thiên Chúa đi tìm, Ngài đến giữa đám đông và xướng lên lời chất vấn trong Thánh vịnh 33: “Ai là người muốn có và ước ao được thấy những ngày đời hạnh phúc?” (Tv 33,13; TL, LM.14-15). Câu hỏi căn cốt này ẩn sâu nơi mỗi tâm hồn, nơi mỗi nền văn hoá, nơi mỗi tôn giáo. Nó là câu hỏi kích thích như một sự thách thức, thách thức trách nhiệm của lời hứa. Vị Thiên Chúa đi tìm là Đấng có trong mình điều thiện, Ngài là một điều thiện ban tặng, Ngài là sự sống và là sự viên mãn của niềm vui cho tâm hồn con người. Thiên Chúa khích gọi đám đông, không phải để lên án họ, nhưng vì trong Ngài có nguồn sự sống và hạnh phúc, Ngài khao khát tràn đổ, tìm đến và gặp gỡ nhân loại. Ngài mở rộng vòng tay để ôm lấy con người, như vòng tay của người cha trong bức hoạ của Van Gogh, giang ra hướng đến mọi người, ngay từ giây phút vĩnh cửu, khi Ngài nghĩ và sáng tạo con người với tình yêu của mình.

Với thánh Biển Đức, tất cả bắt đầu từ đề nghị và lời hứa trên của Thiên Chúa, nhưng thánh nhân cũng khởi đi từ sự tự do của người biết đáp lại: “có con đây!”.

Bắt đầu từ câu trả lời quan trọng này của sự tự do, người đó nhận ra sự khao khát đời sống hạnh phúc, và Thiên Chúa sẽ thực hiện cho anh “ lộ trình sự sống” (TL, LM. 20). Cần một tiến trình đào luyện, đồng hành để cho cái “tôi” đã biết đáp “này con đây!”, được phong phú hoá trong ý thức và kinh nghiệm (x.TL, LM. 14-21).

Tâm hồn người đã nói “có con đây”, “này con đây!”, nghĩa là: “Này đây, chính con!”, là tâm hồn cho thấy niềm cậy trông nơi điều Thiên Chúa hứa, là gọi mời chúng ta vào trong sự sống, niềm vui, từ giây phút chúng ta được tạo dựng. Đó là tâm hồn biểu lộ sự cậy trông vào lời hứa về sự sống và hạnh phúc mà chính Thiên Chúa kêu gọi, thu hút, tạo dựng chúng ta để chúng ta được sống và hạnh phúc.

Nếu đức cậy bên trong chúng ta, trong đời sống kitô hữu, và cách đặc biệt trong ơn gọi của chúng ta, không khởi đi và tái khởi đi từ cuộc đối thoại nền tảng này, không phải là một cuộc đối thoại suông, mà là một cuộc đối thoại thuộc bản thể, nhân luận, thì niềm cậy trông đó là giả tạo, không bám chắc vào đâu cả, cứ trôi dạt từ chỗ này sang chỗ khác, không tựa vào hiện hữu, tựa vào tâm hồn chúng ta, là điều được tạo dựng để ý thức về khát vọng sống, là khát vọng được năng động hoá từ cung lòng của Thiên Chúa phản chiếu lên tâm hồn chúng ta.

Thật vậy, trong Lời Mở của Tu Luật, liên quan đến người đã đáp lời Thiên Chúa “có con”, Ngài hứa cho anh được sống, được hạnh phúc, Ngài cũng đáp lời anh: “Trước khi con kêu cầu, Ta sẽ nói: Có Ta đây!” (TL, LM. 18). Và với sự ngạc nhiên, Tu Luật thêm: “Thưa anh em, còn gì ngọt ngào cho chúng ta hơn nữa về lời này của Thiên Chúa mời gọi chúng ta? Và trong sự thương xót của Ngài, Thiên Chúa mở ra cho chúng ta con đường sự sống” (TL, LM. 19).

Cuộc đối thoại này giữa Thiên Chúa và con người không chỉ đến với ai sống ơn gọi đặc thù, như ơn gọi đan tu, nhưng là cuộc đối thoại kiến lập chúng ta một cách bản thể luận, trong đó người ta bắt đầu đời sống và lộ trình của hiện hữu, lộ trình tự do của con người. Nếu chúng ta sẵn sàng đối thoại với Thiên Chúa, Đấng trao ban đời sống và hạnh phúc cho ta, nếu chúng ta nhận ra sự hiện diện của Ngài và đón rước Ngài, thì chúng ta sẽ đón nhận đời sống trong sự hiệp thông với Ngài. Chính đây là điều Ngài muốn khi sáng tạo tự do của chúng ta, sáng tạo nên sự tự do nền tảng là khả năng lựa chọn sự sống và hạnh phúc, mà Ngài ban cho chúng ta khi yêu thương và sáng tạo nên chúng ta. Sự tự do được gọi để lựa chọn cái mà nó được làm, cái mà chúng ta được dựng nên. Hay đúng hơn: sự tự do của con người là tiếng gọi để chọn Đấng tạo nên mình, là Đấng cho chúng ta được hiện hữu.

Vì thế, đây là cội nguồn của hiện hữu chúng ta -từ khởi thủy, như cha đã nói, chứ không chỉ là ở một mốc thời gian nào đó, nhưng là bản thể, cho nên nó là khởi điểm trường tồn, vĩnh cửu, không chỉ có nơi Thiên Chúa, mà cả trong tâm hồn chúng ta nữa- nên từ đó hành trình sự sống tương hợp với hành trình cây trồng.

Với chúng ta, hành trình này không phải lúc nào cũng êm xuôi, hướng thiên. Nó là một hành trình đầy dẫy những thời điểm nghi nan, mất định hướng, ngã quỵ và chùn bước. Điều này đúng, cả trong đời sống của cá nhân, cả trong đời sống cộng đoàn. Vậy nên, điều quan trọng là hiểu được lộ trình của mình đang ở đâu và sự cây trồng mà chúng ta cầu xin đã được đón nhận như thế nào trong tất cả hành trình của mình.